

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2019/HS-PT

Ngày 22-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Bình

Các Thẩm phán: Ông Phan Tiến Dũng

Ông Đỗ Văn Hiên

-Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Trà My – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Đinh Ê Ban Mỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 23/2019/TLPT-HS ngày 13 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo Đặng Trần H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 02/2019/HS-ST ngày 23 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành huyện Chư P, tỉnh Gia Lai.

- Bị cáo có kháng cáo

Đặng Trần H, tên gọi khác: Vịt, sinh năm 1994, tại Gia Lai. Nơi cư trú: thôn 3, xã Hòa Ph, huyện Chư P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Ng và bà Trần Thị H, bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt

Ngoài ra còn có 06 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1.Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/3/2018 trong lúc Đinh Hoàng N và Nguyễn Hữu Q ngồi nhậu với Mạc Trung Th, Nguyễn Ngọc Ch, Võ Xuân H, Phan Thanh Th, Bùi Công H, Đặng Trần H, Huỳnh Phi Kh, B và Ú tại thôn 2, xã Hòa Ph, huyện Chư P thì N biết được công ty Kim Nguyên đang thuê đất tại thôn 2, thôn 3 xã Hòa Ph trồng dưa hấu và

đang trong giai đoạn thu hoạch nên N nảy sinh ý định thu tiền bảo kê bãi dừa này. N xin được số điện thoại của người quản lý và hẹn gặp tại bãi dừa. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày N rủ những người cùng ngôi nhậu đi xuống bãi dừa để lấy tiền, nhưng không ai nói gì. N chờ Q đi trước, thấy vậy những người khác cũng đi theo để xem N và Q làm gì. Khi đến nơi tất cả đứng ở ngoài còn N và Q thì đi vào trong bãi dừa. Tại đây Q quát nạt, đe dọa không cho công nhân hái dừa, bóc dừa còn N đi tìm gặp V (người quản lý) đòi công ty phải đưa cho N 25 triệu đồng, nếu không thì N sẽ gây khó dễ cho công nhân hái dừa, và không cho xe chở dừa ra khỏi bãi. Do sợ ảnh hưởng đến việc thu hoạch dừa nên công ty Kim Nguyên đã đưa cho N số tiền 15 triệu đồng. Sau khi chiếm đoạt được tiền N đã chia tiền cho các bị cáo Th, H, Ch, Th và H, những bị cáo này biết rõ nguồn gốc số tiền này là do N và Q chiếm đoạt của công ty Kim Nguyên mà có nhưng vẫn nhận sử dụng. Trong quá trình điều tra và chuẩn bị xét xử sơ thẩm các bị cáo đã nộp lại toàn bộ số tiền 15 triệu đồng để bồi thường thiệt hại cho công ty Kim Nguyên.

2. Giải quyết của Tòa án cấp sơ thẩm:

Tại bản án hình sơ sơ thẩm số 02/2019/HSST ngày 23/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Chư P, tỉnh Gia Lai đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Đặng Trần H phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”

Áp dụng khoản 1 Điều 323; Điều 17; Điều 38; Điều 58 điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Đặng Trần H: 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên phần hình phạt đối với các bị cáo khác, quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo theo luật định.

3. Kháng cáo của bị cáo

Ngày 01/02/2019 bị cáo Đặng Trần H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

4. Diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đặng Trần H giữ nguyên nội dung kháng cáo

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Áp dụng điều 65 của Bộ luật hình sự chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để xác định Tòa án nhân dân huyện Chư P xét xử bị cáo tội “Tiêu thụ tài sản do người khác

phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thấy rằng: bị cáo là người đi cùng bị cáo N và Q ngay từ đầu tới bãi dừa, bị cáo chứng kiến việc Q dùng lời nói quát nạt, đe dọa công nhân trong bãi dừa. Khi bị cáo Th cho tiền thì bị cáo đã nhận thức được, nguồn gốc số tiền mình được nhận là do hành vi của N và Q cưỡng đoạt của người khác tại bãi dừa, bị cáo buộc phải biết hành vi của N và Q là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo không can ngăn mà còn tiếp tục nhận lợi ích vật chất từ hành vi sai trái đó. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để tuyên phạt bị cáo mức án 06 tháng tù là thỏa đáng nên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo không được chấp nhận.

[3] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo thấy rằng: ngoài những tình tiết giảm nhẹ đã được tòa án cấp sơ thẩm xem xét như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải cũng cần xem xét vai trò của bị cáo trong vụ án, bị cáo là người nhận được số tiền không đáng kể so với các bị cáo khác, bị cáo không được N và Q trực tiếp cho tiền mà thông qua trung gian là Th cho lại bị cáo, bị cáo có nơi cư trú ổn định, trước khi phạm tội luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo là lao động chính, gia đình khó khăn được chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới phát sinh tại giai đoạn xét xử phúc thẩm cần được xem xét cho bị cáo. Do vậy Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục tại địa phương cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo nên sẽ chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc xin hưởng án treo.

Do kháng cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015,

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 02/2019/HSST ngày 23/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Chư P, tỉnh Gia Lai về phần hình phạt, giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Tuyên bố bị cáo Đặng Trần H phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”

Áp dụng khoản 1 Điều 323; Điều 17; Điều 58 điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Đặng Trần H: 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 22/5/2019)

Giao bị cáo Đặng Trần H cho Ủy ban nhân dân xã Hòa Ph, huyện Chư P, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù của bản án phúc thẩm này.

2. Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Đặng Trần H không phải án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án ./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Gia Lai;
- TAND huyện Chư P;
- Chi cục THADS huyện Chư P;
- Trại tạm giam T20
- Công an huyện Chư P
- Bị cáo;
- Lưu VT, THS, HSVA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Võ Văn Bình

